

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: 18/2024/QĐST – HNGĐ

Châu Thành, ngày 23 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 595/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Thuỳ L, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: Tổ 3, ấp TT, xã TL, huyện CT, tỉnh TN.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Thanh, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: Tổ 3, ấp TT, xã TL, huyện CT, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Thuỳ L và anh Huỳnh Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Thuỳ L và anh Huỳnh Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 01 con chung tên Huỳnh Duy A, sinh ngày 05/12/2012 cho anh Thanh trực tiếp nuôi dưỡng; giao 01 con chung tên Huỳnh Khả D, sinh ngày

12/8/2021 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận anh T và chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Võ Thị Thuỳ L được quyền thăm nom cháu Duy A, không ai được cản trở. Anh Huỳnh Văn T được quyền thăm nom cháu Khả D, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị L, anh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; chị L tự nguyện nộp thay cho anh T, tổng cộng chị L phải nộp 150.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008629 ngày 05-12-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; hoàn trả cho chị L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

đã ký

Trương Nhật Lam